

Hướng dẫn nhanh Bộ điều khiển động cơ bước kiểm soát tốc độ DMA882S-IO

DMA882S-10 - Bộ điều khiển tốc độ động cơ bước 2 pha

Điện áp đầu vào 30-110VDC hoặc 20-80VAC, dòng điện định 2.1-8.2A, tự động cấu hình, độ nhiễu thấp.

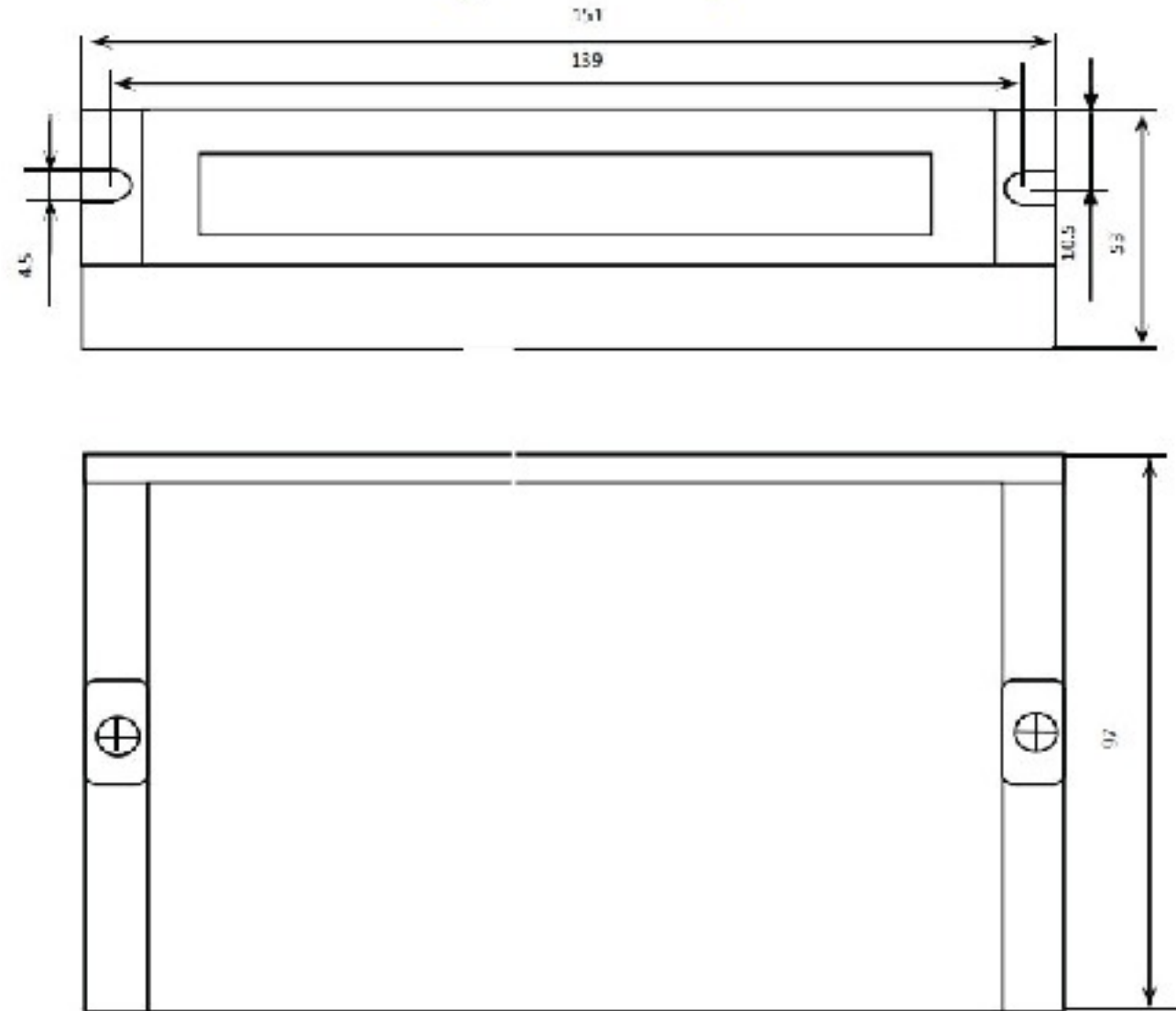
Đặc trưng

- Chế độ điều khiển tín hiệu I/O bên ngoài, với điện áp 5-24 VDC.
- Công tắc DIP cài đặt dòng điện đầu ra của biến tần và tốc độ động cơ.
- Tín hiệu PUL+ và PUL- biểu thị Bắt đầu và Dừng.
- Tín hiệu DIR+ và DIR- biểu thị hướng hoạt động của động cơ.
- Ngõ ra cảnh báo (tối đa 30V/100mA)
- Tương thích với động cơ bước NEMA 23, 24, 34, 42.
- Thích hợp cho các ứng dụng tốc độ không đổi trong thời gian dài.

Kết nối nguồn điện

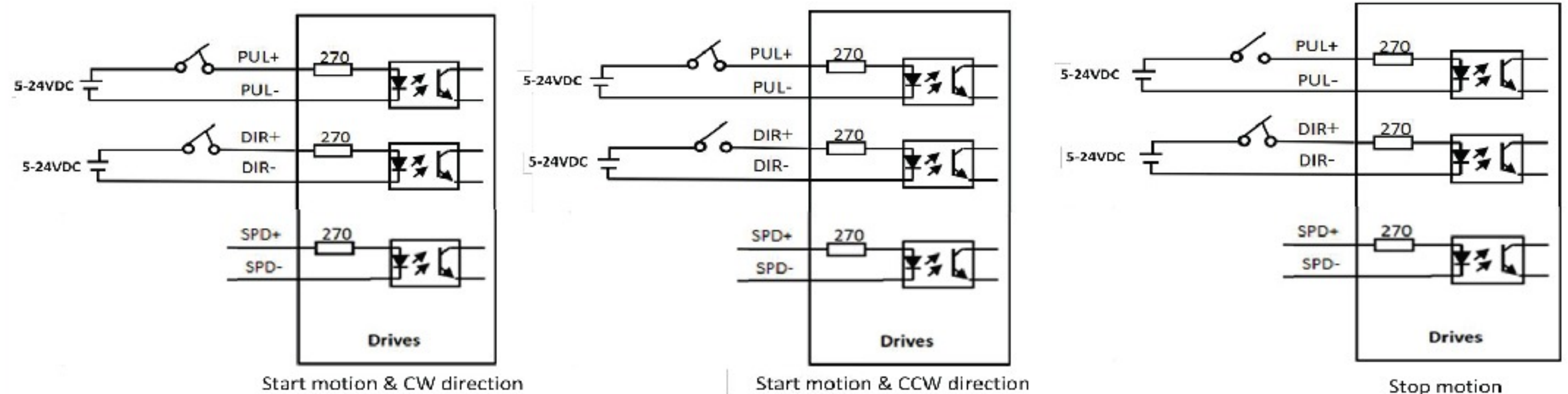
- Dải điện áp 30-110VDC hoặc 20-80VAC, khuyến nghị sử dụng nguồn 36-90VDC, điện áp càng cao thì hiệu suất càng tốt ở tốc độ cao.
- Không có sự phân cực của nguồn

DMA882S-IO Size (unit: mm)



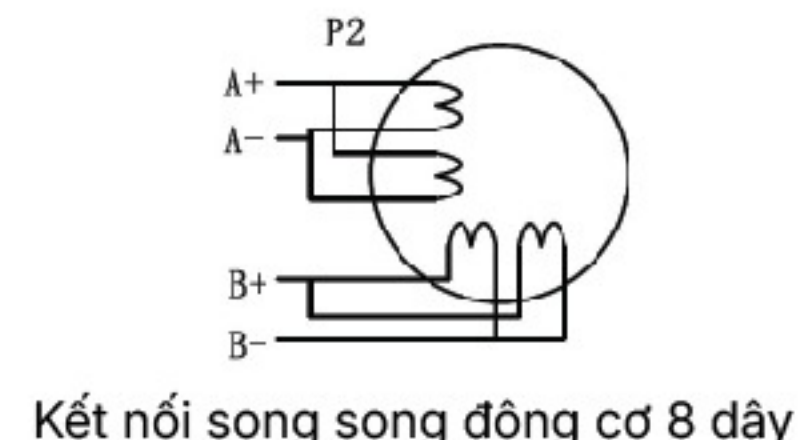
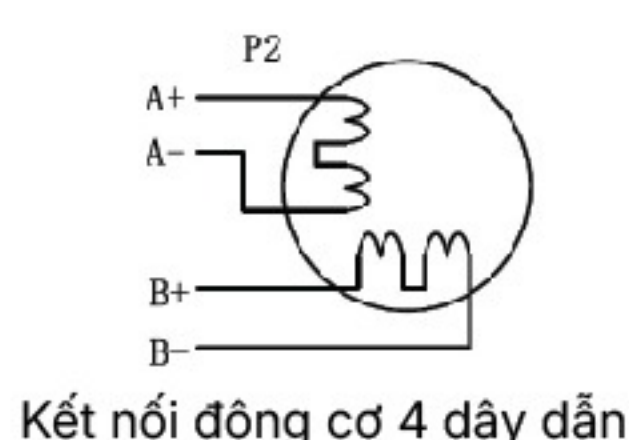
Kết nối tín hiệu I/O

- Sơ đồ kết nối tín hiệu I/O như sau: tín hiệu PUL biểu thị chức năng Khởi động/Dừng, tín hiệu DIR biểu thị hướng quay của động cơ, tín hiệu SPD biểu thị tốc độ thấp hoặc tốc độ cao.
- Nếu SPD+ và SPD- không được kết nối, tốc độ động cơ được thiết lập bằng SW5-SW8 (còn được gọi là tốc độ cao), nếu SPD+ và SPD- được kết nối, tốc độ động cơ chuyển sang tốc độ thấp (giá trị mặc định bằng một nửa tốc độ cao, cũng có thể được thiết lập bằng phần mềm Leadshine). Việc chuyển đổi tốc độ có hiệu lực ngay lập tức và không cần khởi động lại nguồn.
- Điện áp tín hiệu điều khiển là 5-24VDC.



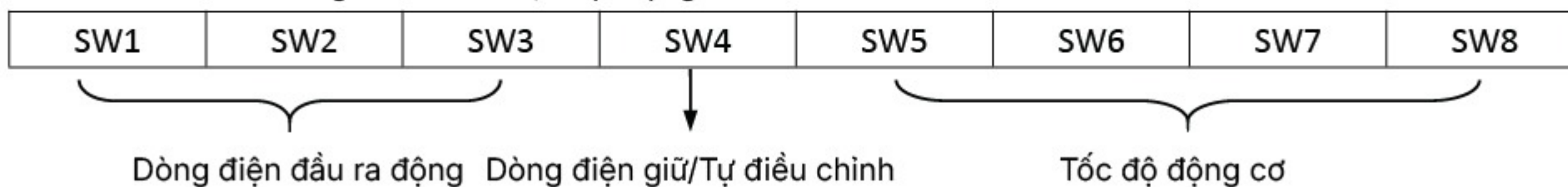
Kết nối động cơ

- DMA882S-IO có thể tương thích với động cơ bước 2 pha Leadshine, kích thước bao gồm NEMA23, 24, 34, 42.
- Sơ đồ đấu nối động cơ được thể hiện như bên dưới.



Cài đặt công tắc DIP

- DMA882S-IO có các công tắc DIP 8 bit, hoạt động như sau:



- Cài đặt dòng điện đầu ra (3 bit)

Peak	RMS	SW1	SW2	SW3
Default(2.1A)		on	on	on
2.7A	1.93A	off	on	on
3.6A	2.57A	on	off	on
4.6A	3.29A	off	off	on
5.5A	3.93A	on	on	off
6.4A	4.57A	off	on	off
7.3A	5.21A	on	off	off
8.2A	5.86A	off	off	off

- Dòng điện giữ (SW4)

"Tắt" có nghĩa là dòng điện duy trì bằng 60% dòng điện động, trong khi "bật" có nghĩa là 100%.
Tự động cấu hình vòng lặp dòng điện khi bật nguồn.

Ghi chú:

- (1) Nhà máy đã bật chế độ tự động điều chỉnh, cần sử dụng phần mềm PC để tắt.
- (2) "Mặc định" có nghĩa là các tham số có thể được sửa đổi bởi phần mềm Leadshine.

- Cài đặt tốc độ động cơ (4 bit)

Motor Speed (RPM)	SW5	SW6	SW7	SW8
Default (50)	on	on	on	on
150	off	on	on	on
250	on	off	on	on
350	off	off	on	on
450	on	on	off	on
550	off	on	off	on
650	on	off	off	on
750	off	off	off	on
850	on	on	on	off
950	off	on	on	off
40	on	off	on	off
60	off	off	on	off
70	on	on	off	off
80	off	on	off	off
90	on	off	off	off
100	off	off	off	off



Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi cài đặt và sử dụng sản phẩm.

Hãy chắc chắn kiểm tra các kết nối và đảm bảo cực tính của dây nguồn là chính xác, nếu không có thể dẫn đến thương tích hoặc hỏa hoạn.

Hãy chắc chắn rằng đầu nối đất của động cơ và bộ điều khiển được nối đất hoàn toàn, nếu không có thể dẫn đến điện giật.

Hãy chắc chắn rằng động cơ hoạt động tốt khi không tải trước khi lắp tải, nếu không có thể dẫn đến tai nạn.

Hãy chắc chắn tắt nguồn và chờ ít nhất 10 phút sau khi đèn LED trên bảng điều khiển phía trước tắt hẳn, rồi mới được vận chuyển, đấu dây và kiểm tra ổ cứng, nếu không có thể dẫn đến điện giật hoặc hỏa hoạn.

Hãy nhớ lắp đặt mạch dừng khẩn cấp bên ngoài để bạn có thể dừng hoạt động và ngắt nguồn điện ngay lập tức, nếu không có thể dẫn đến tai nạn.

Hãy đảm bảo điện áp nguồn không vượt quá phạm vi điện áp đầu vào của biến tần, nếu không có thể dẫn đến cháy biến tần và động cơ.